https://nhathuocngocanh.com/

℞ THUỐC BÁN THEO ĐƠN GMP WHO Tiêu chuẩn:TCCS

MEYERAZOL

THÀNH PHẦN:

Omeprazol 20 mg

(Tương đương 235 mg hạt bao 8,5% Omeprazol)

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nang chứa hạt bao tan trong ruột.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI:

-Hộp 3 vỉ x 10 viên nang chứa hạt bao tan trong ruột.

-Hộp 10 vỉ x 10 viên nang chứa hạt bao tan trong ruột.

-Hộp 1 chai 100 viên nang chứa hạt bao tan trong ruột.

DƯỢC LỰC HỌC:

Omeprazol là một chất ức chế đặc hiệu bơm proton H^+/K^+ ATPasa của tế bào thành ở vùng đáy dạ dày. Nhờ vào cơ chế tác động trên giai đoạn cuối cùng của sự bài tiết acid dịch vị, Omeprazol ức chế hữu hiệu sự tiết dịch cơ bản lẫn dịch kích thích bất kể tác nhân kích thích dịch vị nào.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

-Omeprazol có tác động nhanh và cho phép kiểm soát tốt sự bài tiết acid ở dạ dày.

-Omeprazol được hấp thu nhanh chóng ở ruột non sau khi được giải phóng từ hạt bao tan trong ruột và thường hấp thu hoàn toàn sau 3-6 giờ. Omeprazol ở dạng bao tan trong ruột làm tăng sinh khả dụng của thuốc đến trên 65%. Khoảng 95-96% thuốc được kết hợp với protein huyết tương.

-Omeprazol được thải trừ nhanh và hầu như hoàn toàn sau khi được biến đổi sinh học ở gan. Các chất chuyển hóa đã được tìm thấy trong huyết tương là các dẫn chất sulfide, sulfone và hydroxyomeprazol, các chất chuyển hóa này không có hoạt tính.

CHỈ ĐỊNH:

-Trào ngược dịch dạ dày-thực quản.

-Loét dạ dày-tá tràng.

-Hội chứng Zollinger-Ellison.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Người mẫn cảm với Omeprazol

THẬN TRỌNG:

Trước khi dùng thuốc cho người bị loét dạ dày nên loại trừ khả năng bị u ác tính (thuốc có thể che lấp các triệu chứng, do đó làm muộn chẩn đoán).

TRƯỜNG HỢP CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Không nên dùng cho phụ nữ có thai hay đang nuôi con bú.

TRƯỜNG HỢP LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Không có ảnh hưởng đáng kể

TƯƠNG TÁC THUỐC:

-Omeprazol làm chậm thải trừ diazepam, phenytoin, warfarin và digoxin, do đó giảm liều các thuốc này khi kết hợp với omeprazol.

-Omeprazol làm giảm hấp thu sắt, ampicillin và ketoconazol.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

-Tiêu hóa: Buồn nôn, nôn, đau bụng, táo bón.

-Da: Mày đay, ngứa, nổi ban.

-Toàn thân: Nhức đầu, buồn ngủ, chóng mặt.

Thông báo cho Bác sĩ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Người lớn:

-Loét dạ dày: Uống mỗi ngày 1 viên, dùng trong 8 tuần.

-Loét tá tràng: Uống mỗi ngày 1 viên, dùng trong 4 tuần.

-Viêm thực quản trào ngược: Uống mỗi ngày 1 đến 2 viên, dùng trong 4 tuần.

-Hội chứng Zollinger-Ellison: Dùng theo chỉ dẫn của thầy thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Khi sử dụng quá liều, chỉ điều trị triệu chứng, không có thuốc điều trị đặc hiệu.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, tránh ánh sáng

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC.

MEYER-BPC

CÔNG TY LIÊN DOANH MEYER-BPC

Số 6A3 quốc lộ 60 p. Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre- Việt Nam